**TUẦN 31: *(2 tiết)***

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**
2. **Kiến thức**

*Sau tuần học này, HS sẽ:*

* Nêu được một số vấn đề thường xảy ra trong mối quan hệ với bạn bè và đề xuất được cách giải quyết.

1. **Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

* Trò chuyện theo chủ đề *Ứng xử* trong quan hệ bạn bè.
* Nhận diện vấn đề thường xảy ra trong quan hệ bạn bè.
* Xây dựng Quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè..
* Thực hành ứng xử trong quan hệ bạn bè.

1. **Phẩm chất**

* *Ý thức, trách nhiệm:*có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**
2. **Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.
* Giấy, bút, bút màu.

1. **Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 4.
* Giấy, bút, bút màu, giấy màu...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Trò chuyện theo chủ đề Ứng xử trong quan hệ bạn bè**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Được mở rộng hiểu biết về cách xử lí các vấn đề thường xảy ra trong quan hệ bạn bè.  **b. Cách tiến hành**  - Nhà trường mời chuyên gia tâm lí học đường hoặc thầy cô giáo trong trường tham gia trò chuyện, chia sẻ với HS về chủ đề *Ứng xử* trong quan hệ bạn bè.  - Các nội dung chính như sau:  + Giới thiệu khách mới là chuyên gia tâm lí học đường hoặc thầy cô giáo tham gia buổi trò chuyện.  + HS lắng nghe chia sẻ của khách mời về các vấn đề thường xảy ra trong quan hệ bạn bè và những cách xử lí phù hợp.  + Tổ chức cho HS đặt câu hỏi giao lưu, trò chuyện với khách mới.  + Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ của mình sau buổi trò chuyện. | - HS lắng  nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.      - HS chú ý thực hiện. |

**Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Ứng xử trong quan hệ bạn bè**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS xem video tình huống về tình bạn  [Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn( Bài 1 - Khoá 5) - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=YtS3E5azVN0)  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ suy nghĩ về cách ứng xử của 3 bạn Bờm, Tí và Nhím.  - GV nhận xét, khuyến khích HS đã tích cực tham gia chia sẻ.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Hoạt động đã mở đầu cho học mới của chúng ta. Chúng ta cùng đi vào bài học hôm nay nhé –****Tuần 31 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Ứng xử trong quan hệ bạn bè.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Nhận diện vấn đề thường xuyên xảy ra trong quan hệ bạn bè**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  -  Nhận diện được những vấn đề thường xuyên xảy ra trong quan hệ bạn bè.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh trong SGK trang 88, 89 và thảo luận theo cặp đôi về những vấn đề thường xảy ra trong quan hệ bạn bè được thể hiện qua mỗi bức tranh:  - GV mời một số cặp đôi chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp. Các HS khác theo dõi, bổ sung, đóng góp ý kiến.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về một tình huống trong quan hệ với bạn bè đã từng khiến mình buồn và suy nghĩ nhiều.  - GV đưa ra các câu hỏi gợi ý sau:  + Tình huống đó xảy ra ở đâu? Liên quan đến vấn đề gì?  + Khi đó, em và bạn đã ứng xử như thế nào? (Ví dụ: cũng thắng, to tiếng,...)  + Em có suy nghĩ và cảm xúc gì khi ở trong tình huống đó?  + Nếu được làm lại, em sẽ xử lí như thế nào trong tình huống đó?  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận: ***Trong cuộc sống hằng ngày luôn có những mối bất hòa nảy sinh giữa em với các bạn. Điều quan trọng là em hãy bình tĩnh suy nghĩ để tìm cách giải quyết mối bắt hoa đó, không để ảnh hưởng đến tình bạn.***  **Hoạt động 2: Xây dựng Quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Biết cách xây dựng và thực hiện được Quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV nêu yêu cầu hoạt động: HS thảo luận nhóm để xây dựng Quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè theo gợi ý:  + Xác định các vấn đề thường xảy ra trong quan hệ với bạn bè  + Đề xuất cách ứng xử chung cho mỗi vấn đề đó; Thống nhất ý tưởng trình bày quy tắc ứng xử.  + Trình bày các cách ứng xử theo ý tưởng của nhóm mình.  + Trang trí cho bản quy tắc thật sinh động.  - GV tổ chức cho các nhóm cùng thảo luận để xây dựng Quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu quy tắc của nhóm minh trước lớp. Các nhóm khác theo dõi, nhận xét về bản quy tắc của nhóm bạn.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG QUAN HỆ BẠN BÈ**   |  |  | | --- | --- | | **Nên** | **Không nên** | | - Tôn trọng sự riêng tư của bạn.  - Sẵn sàng giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn.  - ... | - Đánh bạn  - Nói xấu sau lưng bạn  - ... | |   - GV hướng dẫn HS sử dụng quy tắc để áp dụng trong một tình huống nảy sinh với bạn mà em đã gặp và chia sẻ theo các gợi ý:  + Em đã áp dụng những quy tắc nào?  + Việc áp dụng quy tắc có khác với cách em đã xử lí khi đó không?  + Áp dụng quy tắc ứng xử trong quan hệ bạn bè mang lại điều gì cho em và các bạn?  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV tổng kết hoạt động và đưa ra kết luận:***Để duy trì và phát triển quan hệ với bạn bè, chúng ta cần ghi nhớ thực hiện những quy tắc ứng xử như: tôn trọng sự riêng tư của bạn; sẵn sàng giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn; lắng nghe tích cực; đóng góp ý kiến tích cực; chấp nhận ý kiến và quan điểm khác của bạn; thân thiện, hoà đồng với bạn...***  **Hoạt động 5: Hoạt động tiếp nối** | - HS xem video.        - HS chia sẻ.    - HS lắng nghe và tiếp thu.    - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.                - HS quan sát tranh và thảo luận.                    - HS chia sẻ.      - HS chia sẻ.      - HS lắng nghe, tham khảo.            - HS lắng nghe, tiếp thu.                      - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.            - HS thảo luận.    - HS giới thiệu.            - HS lắng nghe, thực hiện.        - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu |